ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 375 /QĐ-UBND	*Vĩnh Thạnh, ngày 08 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 03 tháng 02 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 120/TTr-PTP ngày 06 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 11 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thành viên HĐ TCPL huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH TP CẦN THƠ

Cao Văn Ngoan

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁC XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 375 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh)

Stt	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	**Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**							
1	Xã Thạnh Lợi	**98**	10	28	15	20	25	
2	Xã Thạnh Quới	**97**	10	28	14	20	25	
3	Xã Thạnh Lộc	**97**	10	27,5	14	20	25	
4	Xã Vĩnh Bình	**97**	10	26,5	15	20	25	
5	Xã Thạnh An	**96**	10	26	15	20	25	
6	Xã Thạnh Thắng	**95**	10	27	13	20	25	
7	Xã Thạnh Mỹ	**92**	10	25,5	11,75	20	25	
8	Xã Thạnh Tiến	**91**	10	21,75	15	19	25	
9	Xã Vĩnh Trinh	**89**	10	23	13	18	25	
II	**Các thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**							
1	Thị trấn Thạnh An	**97**	10	27,5	15	20	24	
2	Thị trấn Vĩnh Thạnh	**94**	10	27	11,75	20	25	